

Số: **8210** /BKH-KTCN

V/v. Đề nghị cung cấp tài liệu cập nhật, bổ sung danh mục hàng hóa trong nước đã sản xuất được

Hà Nội, ngày **16** tháng **11** năm **2010**

Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Sở KH&ĐT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Ban Quản lý các Khu Kinh tế, Khu công nghiệp, Khu chế xuất, Khu công nghệ cao;
- Các Tập đoàn, Tổng công ty 90, 91.

Ngày 07/9/2010, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có công văn số 6285/BKH-KTCN đề nghị các cơ quan, doanh nghiệp cung cấp tài liệu cập nhật bổ sung danh mục hàng hóa trong nước đã sản xuất được ban hành kèm theo Thông tư số 04/2009/TT-BKH ngày 23/7/2009 hướng dẫn thực hiện một số quy định về thuế nhập khẩu, thuế giá trị gia tăng.

Ngày 13/8/2010, Chính phủ ban hành Nghị định số 87/2010/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu (có hiệu lực từ ngày 01/10/2010 và thay thế cho Nghị định số 149/2005/NĐ-CP ngày 08/12/2005), trong đó tại khoản 1 Điều 17 giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành một số danh mục các mặt hàng trong nước đã sản xuất được để làm căn cứ thực hiện việc miễn thuế nhập khẩu theo quy định tại Điều 12 Nghị định này, bao gồm:

1. Nguyên liệu, vật tư dùng để chế tạo thiết bị, máy móc nằm trong dây chuyền công nghệ hoặc để chế tạo linh kiện, chi tiết, bộ phận rời, phụ tùng, gá lắp, khuôn mẫu, phụ kiện đi kèm để lắp ráp đồng bộ với thiết bị, máy móc nêu tại tại điểm a; phương tiện vận tải chuyên dùng nêu tại điểm b;

2. Vật tư xây dựng nêu tại điểm đ khoản 6 Điều 12;

3. Vật tư cần thiết cho hoạt động dầu khí nêu tại điểm b khoản 10 Điều 12;

4. Nguyên liệu, vật tư, bán thành phẩm phục vụ cho việc đóng tàu nêu tại khoản 11 Điều 12;

5. Nguyên liệu, vật tư phục vụ trực tiếp cho hoạt động sản xuất sản

phẩm phần mềm nêu tại khoản 12 Điều 12;

6. Máy móc, thiết bị, phụ tùng, vật tư, phương tiện vận tải, công nghệ sử dụng trực tiếp vào hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ nêu tại khoản 13 Điều 12;

7. Nguyên liệu, vật tư, linh kiện nhập khẩu để sản xuất của các dự án nêu tại khoản 14 Điều 12 (các dự án đầu tư vào lĩnh vực đặc biệt khuyến khích đầu tư quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này hoặc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (trừ các dự án sản xuất lắp ráp ô tô, xe máy, điều hòa, máy sưởi điện, tủ lạnh, máy giặt, quạt điện, máy rửa bát đĩa, đầu đĩa, dàn âm thanh, bàn là điện, ấm đun nước, máy sấy khô tóc, làm khô tay và những mặt hàng khác theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ)).

Như vậy, đối chiếu với các danh mục đã ban hành kèm theo Thông tư số 04/2009/TT-BKH thì cần bổ sung, cập nhật thêm danh mục số 1, số 6 và số 7 (nêu trên) so với công văn số 6285/BKH-KTCN ngày 07/9/2010.

Đối với các danh mục cần ban hành theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 123/2008/NĐ-CP ngày 08/12/2008 để làm căn cứ áp dụng đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng theo quy định tại khoản 17 Điều 15 Luật Thuế giá trị gia tăng gồm:

8. Danh mục máy móc, thiết bị, vật tư thuộc loại trong nước đã sản xuất được để làm cơ sở phân biệt với loại trong nước chưa sản xuất được cần nhập khẩu sử dụng trực tiếp cho hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ;

9. Danh mục máy móc, thiết bị, phụ tùng thay thế, phương tiện vận tải chuyên dùng và vật tư thuộc loại trong nước đã sản xuất được làm cơ sở phân biệt với loại trong nước chưa sản xuất được cần nhập khẩu để tiến hành hoạt động tìm kiếm thăm dò, phát triển mỏ dầu, khí đốt;

10. Danh mục tàu bay, dàn khoan, tàu thủy thuộc loại trong nước đã sản xuất được làm cơ sở phân biệt với loại trong nước chưa sản xuất được cần nhập khẩu tạo tài sản cố định của doanh nghiệp, thuê của nước ngoài sử dụng cho sản xuất, kinh doanh và để cho thuê.

Các danh mục này đã được đề cập trong công văn số 6285/BKH-KTCN ngày 07/9/2010 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị các cơ quan và doanh nghiệp tiếp tục cập nhật bổ sung.

Vì vậy, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị quý cơ quan tiếp tục cung cấp thông tin theo các danh mục nêu trên (trường hợp các thông tin không thay đổi so với công văn quý cơ quan đã trả lời công văn số 6285/BKH-KTCN ngày 07/9/2010 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư thì không cần phải bổ

sung) để Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp và ban hành Thông tư hướng dẫn theo quy định hiện hành (thay thế Thông tư số 04/2009/TT-BKH).

Nội dung các mặt hàng trong danh mục đề nghị các cơ quan, doanh nghiệp nêu rõ tên mặt hàng, mã số Hải quan HS (10 số)¹, ký hiệu quy cách và mô tả đặc tính kỹ thuật, đơn vị trực tiếp sản xuất (địa chỉ liên lạc, số điện thoại). Để đảm bảo mặt hàng đã sản xuất được ở trong nước nêu tại danh mục là có cơ sở về số lượng và chất lượng, đề nghị quý cơ quan cung cấp sản lượng mặt hàng đã sản xuất được hàng năm/nhu cầu thị trường, số văn bản đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng của sản phẩm.

Đề nghị các bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp có công văn gửi về Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 31/12/2010.

(Quý cơ quan có thể liên hệ trực tiếp theo địa chỉ Vụ Kinh tế Công nghiệp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, số 2 Hoàng Văn Thụ, Hà Nội, số ĐT: 08044982, 08044484).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu KTCN, VT.

245

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ



Đặng Thế Lực

¹ tham khảo các phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 216/2009/TT-BTC ngày 12/11/2009 của Bộ Tài chính.